TỈNH ỦY HÀ TĨNH * Số 04-CTr/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 11 năm 2025*

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

---

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 72-NQ/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai sâu rộng Nghị quyết số 72-NQ/TW đến các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; xác định đúng vị trí, vai trò của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong giai đoạn mới, qua đó tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong hệ thống chính trị, sự đồng thuận của toàn xã hội đối với nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Quá trình thực hiện phải bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 72-NQ/TW phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, có lộ trình và phân công rõ trách nhiệm, phù hợp với từng ngành, từng cấp. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo bước chuyển biến rõ nét trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong kỷ nguyên mới trên địa bàn toàn tỉnh; nâng cao năng lực y tế dự phòng, hệ thống y tế cơ sở bảo đảm phòng bệnh từ sớm, từ xa, từ cơ sở, sẵn sàng ứng phó với các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng. Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng, cân đối, đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và sự hài lòng của người dân. Phát huy hiệu quả mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh phát triển

khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong y tế; cải cách mạnh mẽ tài chính y tế, bảo đảm phát huy hiệu quả, bền vững của chính sách bảo hiểm y tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

- Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc, sức khỏe và tuổi thọ của Nhân dân. Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1 - 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm; tuổi thọ trung bình đạt 75,3 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

- Giảm gánh nặng bệnh tật và kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%. Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%. Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe như rượu, bia, thuốc lá và từ môi trường đất, nước, không khí, khói, bụi,...

- Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế. Đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình.

- 100% trạm y tế cấp xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ; đến năm 2027 có ít nhất từ 4 bác sĩ/trạm y tế. Đến năm 2030 có ít nhất 14,6 bác sĩ và 45 giường bệnh trên 1 vạn dân. Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20%.

- Đến năm 2026, tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số, đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; phát triển các loại hình bảo hiểm sức khỏe bảo đảm chất lượng và uy tín.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Phấn đấu môi trường sống có chất lượng tốt; các chỉ số sức khỏe của người dân, chỉ số bao phủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu cao hơn bình quân các tỉnh trong khu vực Bắc Trung bộ. Người dân có tuổi thọ trung bình đạt trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh tăng lên trên 71 tuổi, tầm vóc, thể lực, chiều cao trung bình của thanh niên tương đương các tỉnh, thành phố có cùng mức phát triển. Hệ thống y tế hiện đại, công bằng, hiệu quả, bền vững, lấy phòng bệnh làm ưu tiên hàng đầu, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

1.1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 72-NQ/TW và các văn bản liên quan sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị, đến từng cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân.

Nội dung quán triệt, tuyên truyền cần tập trung vào các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; các vấn đề cốt lõi của Nghị quyết số 72-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức và vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và toàn dân đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, xem đây là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên.

Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử tỉnh, cổng, trang thông tin điện tử các ban, sở, ngành, địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến về tầm quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân và những kết quả đạt được trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW. Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục (cổng thông tin, bản tin, chuyên mục báo,...) về đột phá, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; nội dung truyền thông đảm bảo phù hợp với từng đối tượng.

Hình thức quán triệt, tuyên truyền cần đa dạng, phong phú, hiệu quả như tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, tài liệu, qua hệ thống báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp... phát huy thế mạnh của công tác truyền thông, trang mạng xã hội; tăng cường tổ chức các chuyên đề, chuyên gia trao đổi để sớm đưa nội dung, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết vào thực tiễn cuộc sống.

1.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đổi mới mạnh mẽ tư duy, hành động của chính quyền và các cơ quan chuyên môn liên quan.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, là động lực, trọng tâm của chính sách phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội. Lồng ghép và ưu tiên các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nâng cao ý thức tự giác, thói quen, nếp sống, trách nhiệm của mỗi người dân và toàn xã hội trong việc chủ động rèn luyện, bảo vệ và nâng cao sức khỏe. Đẩy mạnh phong trào toàn dân rèn luyện thân thể, chủ động chăm sóc sức khỏe, xây dựng văn hóa đề cao, coi trọng sức khỏe trong Nhân dân.

Chủ động phòng ngừa và kiểm soát chặt chẽ các nguy cơ gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tạo môi trường sống khỏe mạnh. Giảm thiểu tiêu thụ các sản phẩm có hại cho sức khỏe, nhất là thuốc lá, rượu, bia, các chất gây nghiện, gây tác hại cho sức khỏe con người. Chú trọng chăm sóc sức khỏe tâm thần, tạo môi trường sống, làm việc, học tập cân bằng, giảm căng thẳng, áp lực. Chú trọng công tác quy hoạch, đầu tư, xây dựng và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao công cộng, không gian công cộng bảo đảm phục vụ nhu cầu rèn luyện sức khỏe cho Nhân dân.

Thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh vi phạm quy định về an ninh, an toàn thực phẩm. Triển khai các giải pháp đồng bộ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động, phòng, chống cháy nổ, tai nạn, thương tích, bạo lực gia đình. Xây dựng các mô hình cộng đồng, trường học và nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh.

Triển khai có hiệu quả các chương trình, chiến lược mục tiêu quốc gia nâng cao trí lực, thể lực, tầm vóc, tuổi thọ người Việt Nam, Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng, Chương trình chăm sóc sức khỏe học đường. Dinh dưỡng trong phòng bệnh phải được chú trọng thực hiện trong suốt vòng đời, theo từng lứa tuổi, giai đoạn phát triển, tình trạng sức khỏe, bảo đảm cân đối về khẩu phần, thành phần dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn, phù hợp với thể trạng, văn hóa và điều kiện kinh tế của người Việt Nam.

Triển khai thường xuyên công tác tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, đặc biệt là đối với trẻ em, thanh niên, người cao tuổi. Đẩy mạnh giáo dục thể chất trong nhà trường; đưa nội dung giáo dục sức khỏe, dinh dưỡng vào chương trình giáo dục ở các cấp học phù hợp với độ tuổi. Có chính sách nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, triển khai thực hiện các giải pháp để đạt được mức sinh thay thế.

Đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành Y tế, tạo môi trường quản trị minh bạch và trách nhiệm giải trình gắn với cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền triệt để. Quy định cụ thể trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị, cơ sở y tế; phòng, chống lạm dụng, trục

lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền

2.1. Sắp xếp hệ thống y tế tinh gọn, hiệu quả, phù hợp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm liên kết, hỗ trợ kịp thời giữa các cấp chuyên môn của hệ thống y tế.

Kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng theo hướng hiện đại, đủ năng lực giám sát, cảnh báo sớm, khống chế kịp thời dịch bệnh và chủ động tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện Chương trình Tiêm chủng mở rộng cả về phạm vi và đối tượng tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Thực hiện quản lý, chăm sóc sức khỏe theo vòng đời. Khuyến khích người dân chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, khám sàng lọc trước sinh, sơ sinh, khám sàng lọc một số loại bệnh tật phổ biến, nguy hiểm phù hợp với từng lứa tuổi, nhóm đối tượng. Nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, chất lượng môi trường sống, học tập, làm việc, chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế, chất lượng các dịch vụ y tế.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 242-KH/TU, ngày 20/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới. Tập trung hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trạm y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội. Củng cố, nâng cao năng lực đồng bộ cho trạm y tế cấp xã về nhân lực, bảo đảm cơ cấu, đủ số lượng bác sĩ theo chức năng, nhiệm vụ; duy trì đội ngũ nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, cộng tác viên dân số theo chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm cơ sở vật chất, thuốc, thiết bị y tế cơ bản, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới. Trong giai đoạn 2025 - 2030, mỗi năm thực hiện luân phiên, luân chuyển, điều động ít nhất 25 - 30 lượt bác sĩ về làm việc có thời hạn tại trạm y tế cấp xã; bổ sung bác sĩ cơ hữu tại trạm y tế cấp xã; triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng bác sĩ tạo nguồn cho trạm y tế cấp xã, đặc biệt cho các xã vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới; đến năm 2030 có đủ bác sĩ theo chức năng, nhiệm vụ. Mỗi trạm y tế cấp xã được đầu tư đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cơ bản theo quy định. Triển khai chăm sóc sức khỏe theo nguyên lý y học gia đình, tăng cường kết nối, hỗ trợ giữa các cấp chuyên môn kỹ

thuật trong hệ thống y tế, trong đó tập trung hỗ trợ cho trạm y tế cấp xã. Tổ chức, sắp xếp các bệnh viện/trung tâm y tế theo nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân trên địa bàn, cung cấp đầy đủ, kịp thời dịch vụ phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh nội trú, ngoại trú ở cấp cơ bản. Ưu tiên đầu tư phát triển cơ sở y tế tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, hạn chế trong tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

2.2. Tập trung xây dựng Bệnh viện đa khoa tỉnh đạt cấp chuyên sâu và phát triển chuyên khoa lão khoa trong Bệnh viện đa khoa tỉnh đáp ứng yêu cầu thực tiễn khám bệnh, chữa bệnh cho Nhân dân. Xây dựng Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh đáp ứng yêu cầu khám bệnh, chữa bệnh cho người dân, người lao động, chuyên gia làm việc tại Khu kinh tế Vũng Áng và khu vực phía Nam của tỉnh. Tiếp tục củng cố, hoàn thiện hệ thống phục hồi chức năng; kết hợp hiệu quả giữa các cơ sở y tế và các cơ sở chăm sóc người cao tuổi. Thúc đẩy liên kết giữa các bệnh viện, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp nhằm phát triển y học công nghệ cao, chuyên sâu; giảm tình trạng người dân phải đi sang các tỉnh khác hoặc ra các bệnh viện tuyến trung ương khám và chữa bệnh để giảm bớt chi phí và gánh nặng cho người dân.

Tăng cường kết hợp quân dân y, y tế công an để đáp ứng kịp thời các tình huống khẩn cấp về y tế công cộng và công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. Xây dựng, triển khai hệ thống cấp cứu ngoại viện trên địa bàn tỉnh; kết hợp hiệu quả giữa các lực lượng y tế, công an, quân đội và các ngành liên quan, bảo đảm người dân được tiếp cận dịch vụ cấp cứu nhanh chóng, kịp thời ngay tại hiện trường.

2.3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao năng lực của hệ thống y học cổ truyền. Chú trọng nghiên cứu, bảo tồn tri thức truyền thống và phát huy giá trị đa dụng của dược liệu, các bài thuốc, phương pháp truyền thống; phát huy giá trị di sản của Đại Danh y Hải Thượng Lãn Ông Lê Hữu Trác để phát triển y học cổ truyền. Phát triển các dịch vụ và sản phẩm chăm sóc sức khỏe gắn với phát triển du lịch chữa bệnh. Kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong đào tạo nhân lực, phòng bệnh và khám bệnh, chữa bệnh. Thúc đẩy phổ biến kiến thức, kỹ thuật y học cổ truyền đến cộng đồng. Có cơ chế để phát huy tiềm năng dược liệu, đẩy mạnh quy hoạch, phát triển vùng trồng dược liệu đạt tiêu chuẩn gắn với chế biến sâu, gia tăng giá trị sử dụng và phù hợp với từng nhóm đối tượng tiêu dùng. Tập trung nâng cao chất lượng y học cổ truyền, nhất là thuốc cổ truyền, dược liệu. Quan tâm đầu tư, xây dựng và phát triển Bệnh viện Y học cổ truyền Hà Tĩnh trở thành trung tâm chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân chất lượng cao của tỉnh và khu vực Bắc Trung Bộ.

3. Nâng cao y đức, phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế

3.1. Nâng cao phẩm chất đạo đức, đổi mới toàn diện phong cách, tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh gắn liền với nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ y tế, thực hiện tốt lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh "Lương y phải như từ mẫu". Đội ngũ thầy thuốc và nhân viên y tế phải nỗ lực phấn đấu toàn diện sâu y lý, giỏi y thuật, giàu y đức, tận tụy với nghề nghiệp, xứng đáng với sự tin cậy và tôn vinh của xã hội. Thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao ý thức tự học tập, rèn luyện, trau dồi y đức, quy tắc ứng xử, kỹ năng giao tiếp, tư vấn người bệnh cho cán bộ y tế. Cải thiện môi trường làm việc, bảo đảm an toàn, giảm áp lực cho nhân viên y tế; đổi mới cách thức quản lý cung ứng dịch vụ y tế theo chất lượng đầu ra, đáp ứng sự hài lòng của cả người bệnh và nhân viên y tế. Tuyên truyền, phát động phong trào thi đua sâu rộng, xây dựng, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các điển hình tiên tiến về y đức; nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật lao động, kiên quyết chấn chỉnh và khắc phục những biểu hiện tiêu cực tại các cơ sở y tế, xử lý nghiêm khắc, kịp thời các hành vi xâm hại nhân viên y tế. Tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong lĩnh vực y tế.

3.2. Phát triển nhân lực y tế bảo đảm đồng bộ về số lượng, chất lượng, cơ cấu, nhất là nhân lực phục vụ y tế cơ sở, y tế dự phòng, các lĩnh vực đặc thù, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới. Tập trung đầu tư phát triển một số cơ sở đào tạo lĩnh vực sức khỏe chất lượng cao ngang tầm khu vực. Chú trọng phát huy trí tuệ, kinh nghiệm của đội ngũ bác sĩ, chuyên gia giỏi quê hương Hà Tĩnh.

Ưu tiên bố trí, huy động nguồn lực, có cơ chế, chính sách vượt trội để phát triển nguồn nhân lực y tế. Thực hiện chính sách ưu đãi tương xứng với quan điểm nghề y là nghề đặc biệt, phải được đào tạo, sử dụng và đãi ngộ đặc biệt. Ban hành cơ chế, chính sách thu hút, ưu đãi, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, giai đoạn 2026 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

3.3. Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế về nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao kinh nghiệm, kỹ thuật, khoa học, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực y tế và trao đổi, phát huy các thế mạnh, tiềm năng của y tế của tỉnh. Ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài, đội ngũ trí thức, chuyên gia có chất lượng cao trong lĩnh vực y tế từ nước ngoài vào Hà Tĩnh đầu tư và làm việc; cử cán bộ y tế đi đào tạo chuyên sâu ở các nước có thế mạnh, kinh phí được chi trả từ các chương trình học bổng.

4. Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế

4.1. Ngân sách nhà nước bảo đảm các nhiệm vụ chi cho sự nghiệp y tế đáp ứng các yêu cầu cơ bản, thiết yếu của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, giữ vai trò chủ đạo trong bảo đảm tài chính, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế cho y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe cho người thuộc đối tượng chính sách xã hội, một số đối tượng đặc thù và ở khu vực vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, biên giới…, trong lĩnh vực tâm thần, pháp y, pháp y tâm thần, hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh.

Ưu tiên bố trí và bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho chăm sóc sức khỏe Nhân dân phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng. Có cơ chế tài chính phù hợp để huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp y tế công.

4.2. Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân ít nhất mỗi năm 1 lần theo nhóm đối tượng và lộ trình ưu tiên. Từ năm 2026, tổ chức phối hợp giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, kiểm tra sức khỏe của học sinh, sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe cho người lao động theo quy định và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân. Có chính sách hỗ trợ phù hợp đối với chi phí vận chuyển cấp cứu ngoại viện cho một số đối tượng chính sách xã hội.

4.3. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng bền vững Quỹ Bảo hiểm y tế, cải cách thủ tục hành chính, sử dụng tiết kiệm chi phí quản lý, tăng chi cho khám bệnh, chữa bệnh.

4.4. Chủ động lực lượng, xây dựng cơ chế phối hợp, điều phối nhân lực y tế, bảo đảm vắc-xin, dự trữ thuốc, vật tư, thiết bị y tế, đáp ứng kịp thời yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, sự kiện y tế khẩn cấp, bảo đảm an ninh y tế.

5. Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe

5.1. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số y tế toàn diện. Hoàn thành việc xây dựng các cơ sở dữ liệu y tế bảo đảm tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ và liên thông đồng bộ. Vận hành hiệu quả sổ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử; kết nối đồng bộ, quản lý dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời. Triển khai các sáng kiến nâng cao kiến thức sức khỏe kỹ thuật số. Tăng cường kiểm tra phòng, chống thông tin sai

lệch, bảo đảm người dân có kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe cần thiết. Có cơ chế hỗ trợ thu hút hiệu quả nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

Ưu tiên đầu tư để triển khai thực hiện các giải pháp đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế theo Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), blockchain và dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) trong lĩnh vực y tế nhằm tăng cường tính minh bạch, hiệu quả trong việc cung cấp, sử dụng các dịch vụ y tế.

5.2. Tập trung phát triển công nghiệp dược phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

Phát triển công nghiệp dược theo hướng ưu tiên sản xuất một số thuốc thiết yếu, thuốc từ dược liệu và thực phẩm chức năng có giá trị, trong phạm vi năng lực tại chỗ; chú trọng thu hút đầu tư, tiếp nhận và chuyển giao công nghệ để từng bước sản xuất một số thuốc có dạng bào chế hiện đại, có khả năng thương mại hóa. Nâng cao năng lực hệ thống bảo quản, phân phối và cung ứng thuốc theo các tiêu chuẩn "Thực hành tốt" - GSP, GDP, GPP; bảo đảm đầy đủ, kịp thời, liên tục cho công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tại Chương trình hành động số 46-CTr/TU ngày 03/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nhất là đầu tư, phát triển cung ứng dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao, dịch vụ phòng bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo nhân lực y tế, sản xuất thuốc, vắc-xin, thiết bị y tế, kiểm định, kiểm nghiệm, kiểm chuẩn. Đặc biệt, khuyến khích phát triển các bệnh viện ngoài công lập có quy mô lớn, cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại, trình độ kỹ thuật chuyên sâu ngang tầm các bệnh viện lớn tại các tỉnh trong khu vực Bắc Trung bộ; các cơ sở chăm sóc sức khỏe ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng biên giới; cơ sở chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật,

trẻ em; tham gia công tác phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an ninh y tế... Xây dựng cơ chế đột phá để khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội cho các chương trình nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc người Việt Nam.

Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư của tư nhân, hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật. Ưu tiên dành quỹ đất sạch, đất thu hồi của các dự án, cho phép chuyển đổi linh hoạt mục đích sử dụng đất sang đất dành cho y tế; tập trung giải phóng mặt bằng, giao đất sạch cho các dự án xây dựng, phát triển các cơ sở chăm sóc sức khỏe. Không thu tiền sử dụng đất, giảm tiền thuê đất, tiền thuế đất đối với các cơ sở y tế trong nước. Không áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp đối với các cơ sở y tế công lập, tư nhân hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận. Ưu tiên dành trụ sở cơ quan nhà nước dôi dư sau sắp xếp cho các cơ sở y tế; cho phép áp dụng hình thức cho thuê công trình thuộc sở hữu nhà nước đối với cơ sở y tế tư nhân theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát, không để trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực, xử lý nghiêm các sai phạm.

(Kèm theo Phụ lục 1: Lộ trình thực hiện chỉ tiêu giai đoạn 2026-2030 và Phụ lục 2: Danh mục nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2025 - 2030).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc quán triệt, triển khai hiệu quả Chương trình hành động. Quyết định các vấn đề quan trọng, chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khi có sự thay đổi lớn về bối cảnh (chính sách, công nghệ, điều kiện kinh tế - xã hội,...); xem xét, cho ý kiến về cơ chế đặc thù, chính sách khuyến khích, cân đối nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực y tế.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy tăng cường phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; xử lý tập thể, cá nhân vi phạm hoặc trì trệ trong triển khai thực hiện Chương trình hành động.

Cho ý kiến theo quy chế về việc khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, xử lý sai phạm (nếu có) trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh

Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh, kịp thời ban hành các cơ chế, chính sách có nội dung liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; đồng thời tăng cường việc giám sát theo quy định.

Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, vật lực, tài lực) để triển khai các nội dung, nhiệm vụ đề ra tại Chương trình hành động này. Tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân đáp ứng yêu cầu, quy định; lồng ghép có hiệu quả với các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm

3.1. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động của Tỉnh ủy… xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, các đề án, dự án triển khai các nội dung đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các địa phương, phân bổ ngân sách, huy động nguồn lực xã hội, bảo đảm tính khả thi.

Tham mưu, đề xuất những giải pháp, cơ chế, chính sách cần sửa đổi hoặc ban hành mới, phục vụ nhiệm vụ đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Tham mưu, đề xuất chính sách hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người cao tuổi, người thuộc hộ cận nghèo và người thuộc hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình bảo đảm duy trì bền vững và tăng tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế và hoàn thành trước tháng 12/2025; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các cơ chế, chính sách phục vụ nhiệm vụ đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, chú trọng các chính sách đào tạo chuyên sâu, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại tuyến y tế cơ sở (trạm y tế) và hoàn thành trước tháng 12/2025.

Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức rà soát, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

Khuyến khích hoạt động đầu tư của tư nhân, hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật. Tạo môi trường thuận lợi về thủ tục hành chính, pháp lý để tổ chức, cá nhân yên tâm tham gia đầu tư cho lĩnh vực y tế.

Kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, thu hút nhân tài, khuyến khích hoạt động đầu tư của tư nhân, hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật, phù hợp thực tế. Tạo môi trường

thuận lợi về thủ tục hành chính, pháp lý để tổ chức, cá nhân yên tâm tham gia đầu tư cho lĩnh vực y tế.

3.2. Thực hiện chế độ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy định kỳ trước **ngày 25/12 hằng năm**, báo cáo sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất về kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các khó khăn, vướng mắc (nếu phát sinh), kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện; chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp, đánh giá các chương trình, đề án theo từng giai đoạn, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; đề xuất điều chỉnh Chương trình hành động nếu thấy cần thiết.

4. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy

4.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Tham mưu, đề xuất những giải pháp về công tác cán bộ, nhân lực của ngành Y tế đảm bảo yêu cầu để đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; tham mưu bố trí phù hợp đối với cán bộ ngành Y tế có năng lực giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý, tham gia vào cấp ủy các cấp.

4.2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Phối hợp xây dựng chương trình, tổ chức kiểm tra, giám sát hằng năm hoặc đột xuất tại các sở, ban, ngành, địa phương trong thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động này; chỉ đạo xử lý kịp thời những sai phạm, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy.

4.3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 72-NQ/TW; hướng dẫn công tác tuyên truyền của các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống chính trị, trên báo chí, mạng xã hội. Tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp, đánh giá kết quả sau mỗi giai đoạn, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Cơ quan Thường trực của Trung ương khi có yêu cầu.

4.4. Ban Nội chính Tỉnh ủy: Theo dõi, tổng hợp tình hình, nghiên cứu đề xuất giải pháp đấu tranh với sai phạm trong triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực y tế.

4.5. Văn phòng Tỉnh ủy: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra tiến độ và đôn đốc thực hiện; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

5. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

Tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và Nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Nghị quyết số 72-NQ/TW, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Phát động phong trào thi đua đổi mới, sáng tạo trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; tăng cường giám sát và phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện, tham gia góp ý xây dựng cơ chế, chính sách về y tế; kịp thời phản ánh những khó khăn, bất cập đến các cơ quan chức năng.

6. Trách nhiệm của các cấp ủy đảng trực thuộc Tỉnh ủy

Xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp với điều kiện của địa phương, đơn vị dựa trên Chương trình hành động chung; tổ chức quán triệt Nghị quyết số 72-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân, hoàn thành trong tháng 11/2025. Kịp thời đề xuất, tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy các giải pháp thúc đẩy đột phá về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp nghiên cứu, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để đưa vào các văn bản triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Định kỳ hàng năm hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, phát sinh và kiến nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế được đoàn kiểm tra, giám sát của cấp ủy và các ban đảng cấp trên chỉ ra trong quá trình triển khai thực hiện.

Tạo cơ chế, giải pháp phù hợp khuyến khích, tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức,… tham gia tích cực vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Tổ chức sơ kết, tổng kết nhằm đánh giá kết quả thực hiện tại địa phương, đơn vị; biểu dương những điển hình tiêu biểu; đúc rút bài học kinh nghiệm, đề xuất giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Nguyễn Duy Lâm

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban Đảng, UB Kiểm tra Trung ương, (báo cáo)
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, UBMTTQ tỉnh,
- Các ban đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

PHỤ LỤC 1
LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Tên chỉ tiêu	Dự kiến thực hiện chỉ tiêu qua các năm				
		2026	**2027**	**2028**	**2029**	**2030**
1	Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1 - 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm.	0,2 cm	0,4 cm	0,7 cm	1,1 cm	1,5 cm
2	Tuổi thọ trung bình đạt 75,3 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.	74,34 tuổi	74,56 tuổi	74,80 tuổi	75,02 tuổi	75,30 tuổi
3	Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu đạt trên 95%.	>95%	>95%	>95%	>95%	>95%
4	Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%.	5%	7%	8%	9%	10%
5	Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần	01 lần/năm	01 lần/năm	01 lần/năm	01 lần/năm	01 lần/năm
6	Đến năm 2027 có ít nhất 4 bác sĩ/trạm y tế	3	4	≥4	≥4	≥4
7	Đến năm 2030 có ít nhất 14,6 bác sĩ trên 1 vạn dân	13,4	13,7	14	14,3	14,6
8	Đến năm 2030 có ít nhất 45 giường bệnh trên 1 vạn dân	38	40	41	43	45
9	Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20%	10%	15%	17%	19%	20%
10	Đến năm 2026, tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số, đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân	>95%	>96%	>97%	>97%	>97%

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2025 - 2030

(Kèm theo Chương trình hành động số 04-CTr/TU, ngày 14/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, tổ chức Đảng chủ trì, chỉ đạo	Cơ quan, tổ chức Đảng phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Đảng ủy UBND tỉnh	Các đảng ủy, chi ủy thuộc Đảng ủy UBND tỉnh; Đảng ủy các xã, phường	Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 12/2025	
2	Kế hoạch tuyên truyền Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy		Kế hoạch của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Tháng 11/2025	
3	Ban hành cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực y tế chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030 và cơ chế chính sách hỗ trợ đối với công tác y tế (ưu đãi nguồn nhân lực chất lượng cao, hỗ trợ đào tạo chuyên sâu…) giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Nghị quyết của HĐND tỉnh	Kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2025	
4	Kế hoạch/Đề án triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người dân mỗi năm 1 lần	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Đảng ủy HĐND tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy	Kết luận của BCH Đảng bộ tỉnh	Quý I/2026 *(sau khi Trung ương ban hành Đề án)*	Triển khai theo tiến độ TBKL số 397-TB/VPTW ngày 29/10/2025
5	Đề án kiện toàn, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy	Kết luận của BCH Đảng bộ tỉnh	Quý II/2026 *(sau khi Bộ Y tế ban hành Thông tư hướng dẫn)*	
6	Kế hoạch/ Đề án nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Đảng ủy HĐND tỉnh	Kết luận của BCH Đảng bộ tỉnh	Quý I/2026	

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan, tổ chức Đảng chủ trì, chỉ đạo	Cơ quan, tổ chức Đảng phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
7	Đề án/Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng bác sĩ tạo nguồn cho trạm y tế cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Đảng ủy các xã, phường	Kế hoạch/Đề án của UBND tỉnh	Quý III/2026 *(sau khi Trung ương ban hành Đề án)*	
8	Kế hoạch/Đề án phát triển Bệnh viện đa khoa tỉnh trở thành bệnh viện đạt cấp chuyên sâu đến năm 2030	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy	Kế hoạch/Đề án của UBND tỉnh	Quý III/2026	
9	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy	Kế hoạch của UBND tỉnh	Quý II/2026 *(sau khi Chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt)*	
10	Đầu tư nguồn lực phát triển Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh đáp ứng yêu cầu khám bệnh, chữa bệnh cho người dân, người lao động, chuyên gia làm việc tại Khu kinh tế Vũng Áng và khu vực phía Nam của tỉnh	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026	
11	Dự án đầu tư xây dựng Nhà khu điều trị nội trú tại Bệnh viện đa khoa tỉnh (nhằm phát triển bệnh viện đạt cấp chuyên sâu và phát triển chuyên khoa lão khoa trong Bệnh viện Đa khoa tỉnh)	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026	
12	Dự án đầu tư nâng cấp Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh (nhằm phát triển bệnh viện trở thành trung tâm chăm sóc sức khỏe Nhân dân chất lượng cao của tỉnh và khu vực Bắc Trung Bộ)	Đảng ủy UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy	Quyết định của UBND tỉnh	Quý IV/2026	